

Số: 02/KH-TTGTCC

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH

Tổ chức VTHKCC phục vụ nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội xuân Giáp Thìn năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 1240/KH-SGTVT ngày 11/12/2023 của Sở Giao thông vận tải Hà Nội về kế hoạch công tác phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội xuân Giáp Thìn năm 2024;

Căn cứ Văn bản số 610/SGTVT-QLVT ngày 30/01/2024 của Sở Giao thông vận tải Hà Nội về việc tổ chức Kế hoạch vận tải hành khách công cộng bằng đường sắt đô thị Tết Giáp Thìn 2024;

Căn cứ Văn bản số 751/SGTVT-QLVT ngày 05/02/2024 của Sở Giao thông vận tải Hà Nội về việc phương án vận hành đối với 133 tuyến buýt trợ giá trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024,

Trung tâm Quản lý giao thông công cộng thành phố Hà Nội xây dựng kế hoạch tổ chức VTHKCC phục vụ nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội xuân Giáp Thìn năm 2024, cụ thể như sau:

I. Đặc điểm tình hình giao thông và dự báo nhu cầu hành khách sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng

1. Tình hình giao thông chung

Trong dịp nghỉ Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024, cán bộ, công nhân viên chức và người lao động được nghỉ từ 07 ngày (từ ngày 08/02/2024 đến hết ngày 14/02/2024). Dự báo nhu cầu đi lại của một bộ phận người dân sẽ tăng cao, lưu lượng phương tiện tham gia giao thông tập trung trên các trục chính kết nối trung tâm Thành phố với các địa phương lân cận có thể xảy ra ùn tắc giao thông trước và sau ngày nghỉ lễ.

2. Dự báo nhu cầu sử dụng xe buýt

Dự báo nhu cầu hành khách sử dụng dịch vụ VTHKCC tăng cao vào ngày trước, ngày đầu và ngày cuối nghỉ lễ, tập trung chủ yếu tại các bến xe liên tỉnh như Giáp Bát, Mỹ Đình, Gia Lâm, Nước Ngầm, Yên Nghĩa,...ga Hà Nội và sân bay Nội Bài. Cụ thể, chiều ngày 07/02/2024 đến ngày 08/02/2024, hành khách đi từ Hà Nội đến các địa phương lân cận; từ chiều ngày 14/02/2024, hành khách đi từ các địa phương lân cận đến Hà Nội. Vì vậy, trong những ngày đầu và ngày cuối nghỉ lễ, lưu lượng hành khách sử dụng dịch vụ VTHKCC tăng cao hơn so với ngày thường khoảng 25-30%; trong các ngày nghỉ lễ, lưu lượng hành khách dự báo duy trì ở mức ổn định.

II. Mục đích, yêu cầu



Handwritten signature

1. Mục đích:

- Đáp ứng tốt nhất nhu cầu đi lại của nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội xuân Giáp Thìn năm 2024.

- Đảm bảo trật tự, an toàn cho hành khách trên xe cũng như tại các bến xe, điểm đầu cuối, điểm dừng đỗ, điểm trung chuyển.

2. Yêu cầu:

- Xây dựng và triển khai kế hoạch nhu cầu đi lại của nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội xuân Giáp Thìn năm 2024; Dự phòng và tăng cường phương tiện kịp thời đáp ứng yêu cầu vận chuyển hành khách khi cần thiết.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về Hợp đồng cung ứng dịch vụ VTHKCC bằng xe buýt, Luật Giao thông đường bộ và các quy định về hoạt động kinh doanh vận tải.

- Chủ động trong công tác điều hành các tuyến xe buýt, đảm bảo ổn định luồng tuyến, giải tỏa kịp thời nhu cầu hành khách phát sinh, giảm thiểu ùn tắc giao thông trong thời gian trước, trong và sau dịp nghỉ lễ.

- Chủ động trong công tác điều hành giải tỏa hành khách khi phát sinh sự cố trên tuyến đường sắt số 2A, đảm bảo ổn định luồng tuyến, giải tỏa kịp thời nhu cầu hành khách phát sinh, giảm thiểu ùn tắc giao thông.

III. Nội dung kế hoạch

1. Kế hoạch tổ chức VTHKCC bằng xe buýt

Thời gian hoạt động và lịch chạy xe trong dịp Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội xuân Giáp Thìn năm 2024 từ ngày 05/02/2024 đến hết ngày 15/02/2024, cụ thể như sau:

Ngày	Thời gian hoạt động		Tổng lượt xe thực hiện (lượt)	Tần suất chạy xe (phút/lượt)	Ghi chú
	Mở bến	Đóng bến			
Đối với xe buýt (có phụ lục 1 chi tiết kèm theo)					
05/02/2023 (26 tháng Chạp)	5h00	22h30	18.539	7-10-15-20	Thực hiện biểu đồ Tết
06/02/2023 (27 tháng Chạp)	5h00	21h00	16.253	7-10-15-20	Thực hiện biểu đồ Tết
07/02/2023 (28 tháng Chạp)	5h00	21h00	16.200	9-10-15-20	Thực hiện biểu đồ Tết
08/02/2023 (29 Tết)	5h30	20h30	13.791	10-15-20	Thực hiện biểu đồ Tết
09/02/2023 (30 Tết)	6h00	18h00	7.784	20-30-40	Thực hiện biểu đồ Tết
10/02/2023 (Mùng 1 Tết)	10h00	18h00	5.242	20-30-60	Thực hiện biểu đồ Tết
11/02/2023 (Mùng 2 Tết)	8h30	19h30	7.803	20-30-40	Thực hiện biểu đồ Tết
12/02/2023 (Mùng 3 Tết)	6h30	20h30	10.203	15-20-30	Thực hiện biểu đồ Tết

Ngày	Thời gian hoạt động		Tổng lượt xe thực hiện (lượt)	Tần suất chạy xe (phút/lượt)	Ghi chú
	Mở bến	Đóng bến			
13/02/2023 (Mùng 4 Tết)	6h00	21h00	12.380	15-20-30	Thực hiện biểu đồ Tết
14/02/2023 (Mùng 5 tháng Giêng)	5h00	21h00	16.356	10-15-20	Thực hiện biểu đồ Tết
15/02/2023 (Mùng 6 tháng Giêng)	5h00	22h30	18.567	5-10-15-20	Thực hiện biểu đồ Tết
Đối với tuyến đường sắt số 2A					
07/02/2023 (28 tháng Chạp)	5h30	21h00	203	10	Thực hiện biểu đồ Tết
08/02/2023 (29 Tết)	5h30	20h30	197	10	Thực hiện biểu đồ Tết
09/02/2023 (30 Tết)	5h30	17h00	155	10	Thực hiện biểu đồ Tết
10/02/2023 (Mùng 1 Tết)	10h00	18h00	113	10	Thực hiện biểu đồ Tết
11/02/2023 (Mùng 2 Tết)	8h30	19h30	149	10	Thực hiện biểu đồ Tết
12/02/2023 (Mùng 3 Tết)	6h30	20h30	185	10	Thực hiện biểu đồ Tết
13/02/2023 (Mùng 4 Tết)	6h00	21h00	197	10	Thực hiện biểu đồ Tết

2. Phương án dự kiến tăng cường giải tỏa hành khách

a) Số lượng và lượt xe dự kiến tăng cường:

- Số phương tiện dự kiến dự phòng tăng cường: **51 xe.**
- Số lượt xe dự kiến tăng cường: **104 lượt.**
- Số tuyến buýt dự kiến tăng cường xe: **33 tuyến.**

b) Danh sách các tuyến buýt dự kiến tăng cường xe:

- Tổng Công ty vận tải Hà Nội: 16 tuyến (tuyến buýt số 01, 02, 03A, 04, 06A, 10A, 11, 16, 17, 20B, 28, 29, 32, 54, 103, BRT01).
- Công ty CP vận tải và dịch vụ Liên Ninh: 02 tuyến (tuyến số 21A, 37).
- Công ty cổ phần xe điện Hà Nội: 03 tuyến (tuyến số 27, 34, 35A).
- Công ty TNHH DLDVXD Bảo Yên: 02 tuyến (tuyến buýt số 58, 60B).
- Công ty LDVC Quốc tế Hải Vân: 01 tuyến (tuyến số 74).
- Công ty CP ô tô vận tải Hà Tây: 01 tuyến (tuyến số 72).
- Các tuyến buýt không trợ giá: 04 tuyến (tuyến số 68, 70A, 78, 86).
- Công ty TNHH dịch vụ vận tải sinh thái Vinbus: 04 tuyến (E01, E02, E05, E06).

(Có phụ lục 2 chi tiết kèm theo)

Trong quá trình triển khai, tùy theo tình hình thực tế phát sinh sẽ điều

chỉnh linh hoạt hoặc huy động các tuyến buýt có liên quan khác ngoài danh sách các tuyến nêu ở trên.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Đối với các đơn vị tham gia cung ứng VTHKCC trên địa bàn thành phố Hà Nội

- Triển khai kế hoạch tổ chức VTHKCC bằng xe buýt phục vụ nhân dân dịp Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội xuân Giáp Thìn năm 2024 tới các bộ phận, phòng ban của đơn vị.

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát đối với hoạt động VTHKCC bằng xe buýt nhằm nâng cao chất lượng phục vụ hành khách.

- Thực hiện chỉnh trang phương tiện đảm bảo chất lượng, kỹ thuật, mỹ thuật, phương tiện đảm bảo khi hoạt động trên tuyến, chuẩn bị phương tiện dự phòng đầy đủ thông tin trên xe xong trước ngày ngày nghỉ lễ.

- Kiểm tra thiết bị an toàn phòng cháy, chữa cháy đảm bảo phương tiện khi hoạt động trên tuyến được an toàn.

- Chuẩn bị phương tiện, lao động, vé, lệnh dự phòng, phát đủ cơ số vé, tránh tình trạng thiếu vé khi đang hoạt động và có kế hoạch ứng trực cấp phát vé dự phòng tại các đầu tuyến để kịp thời bổ sung khi có nhu cầu.

- Phổ biến, giáo dục đội ngũ công nhân lái xe và nhân viên bán vé để duy trì, nâng cao chất lượng phục vụ; thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế, đặc biệt quy định về vận hành trên tuyến, lái xe an toàn, phục vụ hành khách chu đáo và chấp hành nghiêm chỉnh luật giao thông đường bộ.

- Bố trí nhân lực chủ động nắm bắt tình hình tại các đầu bến, các điểm nóng trên tuyến, tổ chức phương án điều hành, sản xuất theo kế hoạch, tăng cường giải tỏa hành khách đảm bảo nhanh chóng, an toàn, an ninh trật tự và hiệu quả.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng của Thành phố, Sở Giao thông vận tải Hà Nội tổ chức phân luồng, giải tỏa nhanh hành khách tại các bến xe, nhà ga, sân bay và tuyến đường sắt số 2A, sẵn sàng điều động xe buýt dự phòng vận chuyển hành khách đi các địa phương khi có yêu cầu của Sở Giao thông vận tải Hà Nội và Trung tâm Quản lý giao thông công cộng thành phố Hà Nội, đảm bảo an toàn, an ninh, trật tự cho phương tiện, hành khách đi xe.

2. Đối với Trung tâm Quản lý giao thông công cộng TP Hà Nội

Trung tâm Quản lý giao thông công cộng thành phố Hà Nội là đầu mối phối hợp với các đơn vị trong công tác giải tỏa hành khách và xử lý các tình huống ùn tắc giao thông ảnh hưởng đến vận hành tuyến. Bố trí lực lượng để huy động và giám sát các lượt xe tăng cường, lập biên bản xác nhận chuyển lượt tăng cường với các đơn vị làm cơ sở cho nghiệm thu và thanh quyết toán. Nhiệm vụ cụ thể của các phòng ban Trung tâm được phân công như sau:

2.1. Phòng Kế hoạch vận hành

- Ban hành kế hoạch tổ chức VTHKCC bằng xe buýt phục vụ nhân dân

trong dịp Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội xuân Giáp Thìn năm 2024.

- Tổng hợp báo cáo nhanh Giám đốc Trung tâm và Sở Giao thông vận tải Hà Nội kết quả thực hiện từng ngày và toàn bộ ngày nghỉ lễ.

- Triển khai kế hoạch phối hợp các đơn vị vận hành về kiểm tra giám sát trong dịp nghỉ lễ để đảm bảo chất lượng dịch vụ. Đồng thời, tiếp tục duy trì các tổ kiểm tra giám sát thường xuyên trên tuyến, ứng trực điều hành và giải tỏa hành khách tại đầu bến (nếu có).

- Bố trí nhân lực ứng trực, điều hành phối hợp với các đơn vị vận hành trong việc giải tỏa hành khách tại các đầu bến xe (Gia Lâm, Giáp Bát, Mỹ Đình, Nước Ngầm, Yên nghĩa), các điểm trung chuyển (Long Biên, Cầu Giấy) khi có nhu cầu đi lại tăng đột biến đảm bảo phục vụ nhân dân đi lại an toàn, thuận tiện.

- Xác nhận bằng biên bản các chuyến lượt tăng cường và phối hợp điều hành hàng ngày với các đơn vị trong ngày nghỉ lễ.

- Theo dõi tổng hợp, thống kê báo cáo trong ngày về thông tin chuyến lượt tăng cường, lượng hành khách vận chuyển và tình hình thực hiện của các đơn vị.

- Liên hệ: Đồng chí Phạm Đình Tiến - Trưởng phòng Kế hoạch vận hành. Số điện thoại: 0904.142.212.

2.2. Phòng Quản trị hệ thống vé

- In ấn và cấp phát đủ số lượng vé cần thiết đảm bảo cho các xe tăng cường khi có yêu cầu trong ngày nghỉ lễ.

- Liên hệ: Đồng chí Trần Thị Vân Hương - Trưởng phòng Quản trị hệ thống vé. Số điện thoại: 0904.920.340.

2.3. Phòng Kỹ thuật hạ tầng VTHKCC

- Thực hiện chỉnh trang hạ tầng xe buýt (điểm trung chuyển, nhà chờ, điểm dừng, điểm đầu cuối xe buýt...) sạch sẽ, đầy đủ thông tin để phục vụ hành khách trong dịp nghỉ Lễ.

- Liên hệ: Đồng chí Vũ Quý Kiên - Trưởng phòng Kỹ thuật hạ tầng VTHKCC. Số điện thoại: 0904.417.256.

2.4. Phòng Tổ chức hành chính

- Bố trí nhân sự trực và tiếp nhận thông tin phản ánh của hành khách trong dịp nghỉ lễ tại số 01 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội.

- Liên hệ: Đồng chí Bùi Thu Thủy - Trưởng phòng Tổ chức hành chính. Số điện thoại: 0948.889.939.

2.5. Phòng Nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ

- Đăng tải thông tin kế hoạch tổ chức VTHKCC phục vụ nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội xuân Giáp Thìn năm 2024.

- Liên hệ: Đồng chí Phạm Thành Lâm - Phó trưởng phòng phụ trách phòng Nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ. Số điện thoại: 093.238.8599.

V. Công tác phối hợp

Đề nghị Thanh tra Sở Giao thông vận tải Hà Nội tăng cường lực lượng tại

các đầu bến, các điểm trung chuyển để điều tiết giao thông chống ùn tắc hỗ trợ cho hoạt động xe buýt giải tỏa hành khách được thuận lợi, an toàn.

Các đơn vị vận hành phối hợp chặt chẽ và thông tin kịp thời các biến động và phát sinh vận hành trên tuyến với Trung tâm Quản lý giao thông công cộng thành phố Hà Nội trong quá trình triển khai.

VI. Chế độ báo cáo

Yêu cầu các đơn vị gửi báo cáo kết quả hoạt động VTHKCC từ ngày 07/02/2024 đến hết ngày 15/02/2024 về Trung tâm Quản lý giao thông công cộng thành phố theo địa chỉ: số 01 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội; điện thoại: (024) 37470029; Fax: (024)37470024 hoặc gửi vào hộp thư: minhthang1003@gmail.com để Trung tâm tổng hợp báo cáo Sở Giao thông vận tải Hà Nội.

Trên đây là kế hoạch tổ chức VTHKCC phục vụ nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội xuân Giáp Thìn năm 2024, đề nghị các đơn vị liên quan phối hợp và triển khai thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Sở Giao thông vận tải Hà Nội; (để b/c)
- Phòng QLVT, KHTC, QLKCHTGT, TT Sở; (để p/h)
- Các đơn vị VTHKCC bằng xe buýt;
- Công ty TNHH đường sắt Hà Nội;
- Phòng KHVV, QTV, KTHT, TCHC; (để t/h)
- Lưu: TCHC, KHVV_(M.Thắng).

GIÁM ĐỐC



Thái Hồ Phương

TT	Tên tuyến	Ngày 05/02/2024 (20 Tháng chạp)			Ngày 06/02/2024 (27 Tháng chạp)			Ngày 07/02/2024 (28 Tháng chạp)			Ngày 08/02/2024 (29 Tháng chạp)			Ngày 09/02/2024 (30 Tết)			Ngày 10/02/2024 (Mùng 1 Tết)			Ngày 11/02/2024 (Mùng 2 Tết)			Ngày 12/02/2024 (Mùng 3 Tết)			Ngày 13/02/2024 (Mùng 4 Tết)			Ngày 14/02/2024 (Mùng 5 tháng Giêng)			Ngày 15/02/2024 (Mùng 6 tháng Giêng)			Số xe	Lượt xe			
		Giờ hoạt động	Xe hoạt động	Lượt xe	Giờ hoạt động	Xe hoạt động	Lượt xe	Giờ hoạt động	Xe hoạt động	Lượt xe	Giờ hoạt động	Xe hoạt động	Lượt xe	Giờ hoạt động	Xe hoạt động	Lượt xe	Giờ hoạt động	Xe hoạt động	Lượt xe	Giờ hoạt động	Xe hoạt động	Lượt xe	Giờ hoạt động	Xe hoạt động	Lượt xe	Giờ hoạt động	Xe hoạt động	Lượt xe	Giờ hoạt động	Xe hoạt động	Lượt xe								
56	Đà Nẵng - Cầu Giấy	10	124	5000-21000	8	106	5000-20030	8	106	5000-20030	7	98	6000-17000	5	50	6000-19030	4	31	8000-19030	5	50	6000-20030	5	62	6000-20030	6	74	5000-21000	8	106	5000-21000	10	124	76	64	609			
57	Khu đô thị Mĩ Linh - Văn Yên 103 - FTTM Aeon Mall Long Biên	8	92	5000-21000	7	78	5000-21000	7	78	5000-21000	7	73	6000-17000	4	34	10000-18000	4	26	8000-19030	4	34	6000-20030	4	38	6000-21000	4	46	5000-21000	7	78	5000-21000	7	78	5000-21000	8	92	64	609	
58	Khu đô thị Khu công nghệ cao Hòa Lạc - Làng Văn Hòa Lạc cũ của các Việt Nam	15	122	5000-20040	14	110	5000-20030	14	110	5000-20030	11	97	6000-17000	7	49	10000-17000	7	31	8000-19030	7	48	6000-20030	8	64	6000-21000	9	72	5000-20030	14	110	5000-20040	15	122	121	935				
59	Bến xe Thượng Tân - Minh Tân (Phước Yên)	8	92	4025-21000	7	80	4030-21000	7	80	4030-21000	7	76	5000-19030	5	44	10000-18035	4	28	8000-19030	4	36	6000-20030	4	48	5000-20030	5	60	4030-21000	7	80	4025-21000	8	92	66	716				
60	Bến xe Sơn Tây - Minh Quang (Ba Vì)	110	4030-20030	6	62	5000-19030	6	62	5000-19030	6	62	6000-19030	5	46	10000-18000	5	34	8000-19030	5	44	6000-20030	5	51	6000-19030	5	55	5000-20030	6	62	4030-21000	7	80	4025-21000	8	92	66	611		
61	Bến xe Sơn Tây - Suối Hai - Bãi Hạ	111	4030-20030	6	69	5000-20030	6	69	5000-20030	6	68	6000-19030	5	46	10000-18000	5	34	8000-19030	5	44	6000-20030	5	51	6000-19030	5	55	5000-20030	6	62	4030-21000	7	80	4025-21000	8	92	66	611		
62	Bến xe Sơn Tây - Thung Thán (Đông Anh)	112	4030-19030	6	78	5000-19030	6	78	5000-19030	6	78	6000-17000	3	26	10000-18000	3	26	8000-18040	3	26	8000-18040	3	42	6000-19030	3	42	6000-19030	4	62	5000-19030	6	78	4025-21000	7	74	52	680		
63	Bến xe Phước Yên (Phước Yên) - Bến xe Văn Chấn (Phước Yên)	5	82	5000-18000	5	76	5000-18000	5	76	5000-18000	5	76	6000-17000	3	28	10000-17000	3	22	8000-17000	3	22	8000-17000	3	33	6000-18030	3	33	6000-18030	3	35	5000-18030	5	70	5000-18030	5	82	45	607	
64	Bến xe Văn Chấn - Phùng	66	5000-20030	6	81	5000-20030	6	81	5000-20030	6	81	5000-17000	5	36	10000-17000	5	36	8000-17000	5	36	8000-17000	5	45	6000-19030	4	45	6000-19030	4	54	5000-20030	6	81	5000-20030	7	80	55	689		
65	Bến xe Sơn Tây - Văn Chấn	67	5000-20030	6	88	5000-20030	6	88	5000-20030	6	88	6000-17000	5	36	10000-17000	5	36	8000-17000	5	36	8000-17000	5	45	6000-19030	4	45	6000-19030	4	54	5000-20030	6	81	5000-20030	7	80	55	689		
66	Bến xe Văn Chấn - Văn Chấn	115	5000-20030	10	90	5000-20030	10	90	5000-20030	10	90	6000-17000	5	33	10000-17000	5	33	8000-17000	5	33	8000-17000	5	45	6000-19030	4	45	6000-19030	4	54	5000-20030	6	81	5000-20030	7	80	55	689		
67	Yên Trung (Thạch Thán) - Thị trấn Chúc Sơn (Chúc Sơn)	116	5000-19030	10	76	5000-19030	8	64	5000-19030	8	64	6000-17000	5	37	10000-17000	5	37	8000-17000	5	37	8000-17000	5	40	6000-19030	5	40	6000-19030	5	48	5000-19030	8	64	5000-19030	10	76	76	568		
68	Bến xe Văn Chấn - Miền Mãn	114	5000-20030	6	82	5000-20030	4	66	6000-17000	4	66	6000-17000	3	37	10000-17000	3	37	8000-17000	3	37	8000-17000	3	46	6000-19030	3	46	6000-19030	3	46	5000-20030	6	82	5000-20030	8	92	47	695		
69	Bến xe Văn Chấn - Văn Chấn	117	5000-20030	8	80	5000-20030	8	80	5000-20030	8	80	6000-17000	4	44	10000-17000	4	44	8000-17000	4	44	8000-17000	4	52	6000-19030	4	52	6000-19030	4	60	5000-20030	8	92	47	695					
70	Hòa Lạc - Nhìon	119	5000-20030	9	74	5000-20030	9	74	5000-20030	9	74	6000-17000	5	34	10000-17000	5	34	8000-17000	5	34	8000-17000	5	42	6000-19030	4	42	6000-19030	4	50	5000-20030	8	90	46	628					
71	Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Liên	95	1.044	81	1.044	80	1.044	80	1.044	80	915	72	915	45	474	35	290	46	488	46	488	58	706	59	719	59	719	82	1.054	82	1.054	95	1.172	748	9078				
72	Bến xe Văn Chấn - Miền Mãn	116	5000-21000	10	130	5000-21000	10	130	5000-21000	10	118	6000-18000	6	64	10000-18000	6	64	8000-18000	6	64	8000-18000	6	75	6000-20030	6	75	6000-20030	6	82	5000-21000	10	130	5000-22000	11	160	91	1.176		
73	Bến xe Văn Chấn - Miền Mãn	117	5000-21000	7	90	5000-21000	7	90	5000-21000	7	90	6000-18000	4	37	10000-18000	4	37	8000-18000	4	37	8000-18000	4	46	6000-20030	4	46	6000-20030	4	54	5000-21000	7	90	5000-21000	8	98	65	776		
74	Bến xe Văn Chấn - Miền Mãn	118	5000-21000	7	104	5000-21000	7	104	5000-21000	7	104	6000-18000	4	40	10000-18000	4	40	8000-18000	4	40	8000-18000	4	50	6000-20030	5	60	6000-21000	7	90	5000-21000	7	90	5000-21000	8	98	61	776		
75	Phạt trước	19	5000-21000	15	164	5000-21000	12	150	5000-21000	12	150	5000-20030	11	134	6000-18000	6	64	10000-18000	6	64	10000-18000	6	64	6000-21000	5	60	6000-21000	7	104	5000-21000	7	104	5000-21000	8	118	66	902		
76	Bến xe Văn Chấn - Miền Mãn	21A	5000-21000	11	170	5000-21000	9	146	5000-21000	9	146	5000-20030	8	126	6000-18000	5	62	10000-18000	5	62	10000-18000	5	62	6000-21000	7	92	6000-21000	10	154	5000-21000	10	154	5000-21000	11	170	88	1.288		
77	Bến xe Văn Chấn - Miền Mãn	21B	5000-21000	11	128	5000-21000	9	148	5000-21000	9	148	5000-20030	8	100	6000-18000	5	62	10000-18000	5	62	10000-18000	5	62	6000-21000	7	92	6000-21000	10	154	5000-21000	10	154	5000-21000	11	170	88	1.288		
78	Bến xe Văn Chấn - Miền Mãn	21C	5000-21000	13	154	5000-21000	10	140	5000-21000	10	140	5000-20030	8	100	6000-18000	5	62	10000-18000	5	62	10000-18000	5	62	6000-21000	7	92	6000-21000	10	154	5000-21000	10	154	5000-21000	11	170	88	1.288		
79	Bến xe Văn Chấn - Miền Mãn	123	5000-19030	11	82	5000-19030	10	76	5000-19030	10	76	6000-17000	6	69	10000-18000	4	40	10000-18000	4	40	10000-18000	4	40	6000-21000	7	92	6000-21000	10	140	5000-21000	10	140	5000-21000	13	154	97	1.208		
80	Bến xe Văn Chấn - Miền Mãn	38	466	34	417	34	417	34	417	34	417	32	361	23	220	20	143	23	215	23	215	25	283	32	364	32	364	32	364	32	364	32	364	32	364	32	364	32	364
81	Bến xe Văn Chấn - Miền Mãn	47A	5000-21000	5	96	5000-21000	5	88	5000-21000	5	88	6000-18000	4	46	10000-18000	4	46	8000-18000	4	46	8000-18000	4	58	6000-21000	5	76	5000-21000	5	88	5000-21000	5	88	5000-21000	5	96	50	750		
82	Bến xe Văn Chấn - Miền Mãn	47B	5000-21000	9	90	5000-21000	8	81	5000-21000	8	81	5000-18000	5	47	10000-18000	5	47	8000-18000	5	47	8000-18000	5	54	6000-21000	6	71	5000-21000	6	81	5000-21000	6	81	5000-21000	9	90	78	728		
83	Bến xe Văn Chấn - Miền Mãn	48	5000-21000	10	120	5000-21000	9	107	5000-21000	9	107	5000-20030	6	93	6000-18000	5	66	10000-18000	5	66	10000-18000	5	75	6000-21000	6	82	6000-21000	9	107	5000-21000	10	120	87	966					
84	Bến xe Văn Chấn - Miền Mãn	94	5000-21000	7	88	5000-21000	6	70	5000-21000	6	70	6000-18000	4	37	10000-18000	4	37	8000-18000	4	37	8000-18000	4	46	6000-21000	6	62	6000-21000	9	107	5000-21000	10	120	87	966					
85	Bến xe Văn Chấn - Miền Mãn	69	5000-20030	6	71	5000-20030	6	71	5000-20030	6	71	6000-18000	4	40	10000-18000	4	40	8000-18000	4	40	8000-18000	4	50	6000-21000	6	63	6000-21000	9											

**PHỤ LỤC 2: SỐ LƯỢNG PHƯƠNG TIỆN DỰ PHÒNG PHỤC VỤ
TRONG DỊP NGHỈ TẾT NGUYÊN ĐÁN GIÁP THÌN NĂM 2024**

(Kèm theo Kế hoạch số 02/KH-TTGTCC ngày 05/02/2024 của Trung tâm QLGTCC TPHN)

TT	Tên tuyến	Số hiệu tuyến	Số xe trực dự phòng (xe)	Lượt xe tăng cường dự kiến (lượt)	Địa điểm trực dự phòng
I	Tổng Công ty vận tải Hà Nội		25	50	
1	Bến xe Gia Lâm - Bến xe Yên Nghĩa	01	2	4	Tại đơn vị
2	Bác Cổ - Bến xe Yên Nghĩa	02	2	4	
3	Bến xe Giáp Bát - Bến xe Gia Lâm	03A	2	4	
4	Long Biên - Bến xe Nước Ngầm	04	2	4	
5	Bến xe Giáp Bát - Cầu Giẽ	06A	2	4	
6	Long Biên - Từ Sơn	10A	1	2	
7	CV Thống Nhất - HVNN Việt Nam	11	1	2	
8	Bến xe Mỹ Đình - Bến xe Nước Ngầm	16	2	4	
9	Long Biên - Nội Bài	17	1	2	
10	Cầu Giấy - Sơn Tây	20A	1	2	
11	Bến xe Giáp Bát - Đông Ngạc - ĐH Mỏ	28	1	2	
12	Bến xe Giáp Bát - Tân Lập	29	1	2	
13	Bến xe Giáp Bát - Nhôn	32	2	4	
14	Long Biên - Bắc Ninh	54	1	2	
15	Bến xe Mỹ Đình - Hương Sơn	103	2	4	
16	BX Yên Nghĩa - Kim Mã	BRT01	2	4	
II	Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Liên Ninh		4	8	
1	Bến xe Giáp Bát - BX Yên Nghĩa	21A	2	4	Tại đơn vị
2	Bến xe Giáp Bát - Chương Mỹ	37	2	4	
III	Công ty cổ phần xe điện Hà Nội		5	10	
1	BX Yên Nghĩa - Nam Thăng Long	27	2	4	Tại đơn vị
2	BX Mỹ Đình - BX Gia Lâm	34	2	4	
3	Trần Khánh Dư - Nam Thăng Long	35A	1	2	
III	Công ty TNHH DL DV XD Bảo Yến		4	8	
1	Yên Phụ - Thạch Đà (Mê Linh)	58	2	4	Tại đơn vị
2	Bến xe Nước Ngầm - BV Bệnh nhiệt đới TƯ (CS2)	60B	2	4	
IV	Công ty Liên doanh VCQT Hải Vân		2	4	
1	Bến xe Mỹ Đình - Xuân Khanh	74	2	4	Tại đơn vị
V	Công ty CP ô tô vận tải Hà Tây		2	4	
1	Bến xe Yên Nghĩa - Xuân Mai	72	2	4	Tại đơn vị
VI	Công ty TNHH dịch vụ vận tải sinh thái Vinbus		4	8	
1	Bến xe Mỹ Đình - Khu đô thị Ocean Park	E01	1	2	Tại đơn vị
2	Hào Nam - Khu đô thị Ocean Park	E02	1	2	
3	Long Biên - Cầu Giấy - Khu đô thị Smart City	E05	1	2	
4	Bến xe Giáp Bát - Khu đô thị Smart City	E06	1	2	
VII	Các tuyến buýt không trợ giá		6	12	
1	Hà Đông - Sân bay Nội Bài	68	1	2	Tại đơn vị
2	Bến xe Mỹ Đình - Trung Hà	70A	1	2	
3	Bến xe Mỹ Đình - Tể Tiêu	78	2	4	
4	Ga Hà Nội - Sân bay Nội Bài	86	2	4	
	Tổng		51	104	

Ghi chú: Những xe được bố trí tăng cường chuẩn bị đầy đủ nhân lực, vé lệnh, biển hiệu tăng cường. Phương tiện dự phòng chỉ được tăng cường khi có nhu cầu đi lại của hành khách trên tuyến phát sinh và được sự đồng ý của Trung tâm Quản lý giao thông công cộng thành phố Hà Nội.